

B NG ấ I M H C PH N - M ấ N TH ấ NH PH N

Kh ấ a h c : L p h c : L36CCĐ1 N ấ h c : 2012-2013 ấ VHT : 2
(30,0,0,0,0,0)
H ấ T : H c ph n : 123L0672012-801 - H nh ho - V k thu t H c km : HK03

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N		NGÀY SINH	ấ I M TH ấ NH PH N						TBC	QUY TS: 30.00%	ấ I M THI	QUY TS : 70.00%	ấ I M TK	GHI CHÚ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3610101086	L36CCĐ1	NGUY N Vĩ N	BÌNH	13/08/1988				7.0			7.0	2.1	7.0	4.9	7.0	
2	3610101124	L36CCĐ1	LÊ B ấ	M ấ O	30/11/1987				8.0			8.0	2.4	6.0	4.2	6.6	
3	3610501136	L36CXD1	TR N	QU C	01/10/1988				9.0			9.0	2.7	3.0	2.1	4.8	DAU
4	3610101074	L36CCĐ1	TR N Vĩ N	QU ấ	13/04/1991				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
5	3610501055	L36CXD1	D NG MINH	T ấ I	06/10/1990				9.0			9.0	2.7	5.0	3.5	6.2	
6	3610101064	L36CCĐ1	L c Vĩ N	TUY ấ N	28/12/1990				9.0			9.0	2.7	8.0	5.6	8.3	
7	3610101163	L36CCĐ1	L c TR N THANH	T ầ NG	01/01/1986				0.0			0.0	0.0	3.0	2.1	2.1	
8	3610101114	L36CCĐ1	ấ Vĩ N	T ầ	28/05/1984				7.0			7.0	2.1	6.0	4.2	6.3	
9	3610101096	L36CCĐ1	TR NG QU C	TR N G	20/02/1986				0.0			0.0	0.0	4.0	2.8	2.8	

T ng s : 9 h c sinh sinh vi 2 n
Tp.HCM, ngày / /
Tr ng Khoa Gi ồ Vĩ 2 n B M ầ n Gi ồ V Khoa